

tới địa phương theo tinh thần Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới; tổng kết, đánh giá các mô hình quản lý ATTP tại các địa phương để triển khai quản lý chung trong toàn quốc để thuận lợi cho việc tham mưu, thực hiện quản lý ATTP từ Trung ương đến địa phương; bổ sung cán bộ chuyên trách quản lý ATTP cấp huyện, cấp xã.

4- Về công tác thanh tra, kiểm tra ATTP

- Chỉ đạo các Bộ, ngành tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm pháp luật về ATTP trong quá trình sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý.

- Chỉ đạo Thanh tra Chính phủ tăng cường công tác đào tạo, tập huấn về nghiệp vụ quản lý, thanh tra, kiểm tra và trang thiết bị trong triển khai kiểm soát ATTP cho cán bộ làm công tác ATTP tuyến tỉnh để phục vụ công tác quản lý nhà nước về ATTP; nâng mức xử phạt vi phạm hành chính về ATTP và nâng mức xử phạt cho người có thẩm quyền xử phạt ở cấp huyện, cấp xã.

III- Đối với các Bộ có liên quan

1- Đối với Bộ Y tế

- Đầu mối, phối hợp với các bộ ngành liên quan rà soát, nghiên cứu, đánh giá và đề xuất sửa đổi Luật ATTP, sửa đổi Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm để đảm bảo các quy định đầy đủ và chặt chẽ, phù hợp thực tiễn và thông lệ quốc tế; tập trung vào các nội dung liên quan đến quản lý nhà nước đối với các sản phẩm thực phẩm như giải thích từ ngữ, làm rõ các khái niệm liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm, quảng cáo thực phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, thu hồi giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm, kiểm nghiệm thực phẩm, kiểm tra nhà nước và quản lý các sản phẩm phải kiểm soát đặc biệt...

- Rà soát, đề xuất sửa đổi bổ sung các nội dung về quản lý nhà nước đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, trong đó nghiên cứu áp dụng bắt buộc Hệ thống quản lý chất lượng như GMP, HACCP, ISO 22000 và tương đương đối với một số cơ sở sản xuất thực phẩm đặc thù, nguy cơ cao.

- Đầu mối, phối hợp với các bộ ngành liên quan rà soát, nghiên cứu và đề xuất sửa đổi bổ sung nội dung về bộ máy tổ chức và phân công phân cấp quản lý nhà nước về ATTP đảm bảo thực hiện Chỉ thị 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Sớm rà soát, bổ sung, quy định rõ ràng hơn về danh mục chất cấm, ngưỡng cho phép tồn dư hóa chất trong thực phẩm; quản lý chặt chẽ đối với các sản phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung vi chất, phụ gia thực phẩm.

- Rà soát các quy định về quản lý kiểm nghiệm thực phẩm, đồng bộ và nhất quán chính sách quản lý đối với các tổ chức đánh giá sự phù hợp hiện nay đang được quy định tại Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016; Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018; Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 và chính sách quản lý cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm tại Điều 45, Điều 46 và Điều 47 trong Luật An toàn thực phẩm, trong đó làm rõ các yêu cầu về đăng ký lĩnh vực hoạt động thử nghiệm, chỉ định phòng thử nghiệm, chỉ định phòng kiểm nghiệm kiểm chứng để đảm bảo sự nhất quán trong quản lý.

- Rà soát các quy định về xử lý ngộ độc thực phẩm, xử lý sự cố an toàn thực phẩm, làm rõ trách nhiệm của các cơ quan liên quan, sự phối hợp trong tổ chức điều tra nguyên nhân, ngăn chặn nguy cơ an toàn thực phẩm.

- Chủ trì phối hợp với Bộ NN&PTNT, Bộ Công Thương: (1) hướng dẫn đồng bộ các văn bản quản lý nhà nước về ATTP; hạn chế chồng chéo trong quản lý và triển khai Luật ATTP và các văn bản hướng dẫn; hoàn thiện hành lang pháp lý để quản lý hiệu quả hình thức bán hàng thực phẩm online; cơ sở thuộc diện không phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; xây dựng và ban hành chỉ tiêu mức giới hạn chỉ tiêu vi sinh, kim loại nặng đối với sản phẩm nông lâm thủy sản, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật, quy định ATTP giúp các ngành, địa phương có căn cứ đánh giá sản phẩm đảm bảo an toàn, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về ATTP (2) Tổ chức vận hành hệ thống thông tin về ATTP, bảo đảm để người dân, doanh nghiệp có công cụ nhận diện các địa chỉ, sản phẩm thực phẩm an toàn trên nền tảng số quốc gia đảm bảo thống nhất về công nghệ, kỹ thuật, giao diện, phương thức cập nhật/khai thác dữ liệu, báo cáo từ hệ thống và đảm bảo liên thông giữa Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp, người dân, truy xuất được nguồn gốc sản phẩm.

- Đầu tư, áp dụng công nghệ số trong công tác quản lý ATTP thuận tiện cho việc truy xuất nguồn gốc thực phẩm, cảnh báo nguy cơ gây mất ATTP.

- Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn về nghiệp vụ quản lý, thanh tra, kiểm tra bảo đảm ATTP, hỗ trợ địa phương các sản phẩm truyền thông để tăng cường và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến về ATTP.

- Đề xuất bố trí nguồn kinh phí cho công tác quản lý ATTP và xây dựng, chuẩn hóa yêu cầu, kế hoạch, phương hướng, nhiệm vụ chung cho công tác ATTP hằng năm và từng giai đoạn.

2- Đối với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh đối với các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý cho phù hợp với thực tế³⁷; sớm rà soát, bổ sung, quy định rõ ràng hơn về danh mục chất cấm, ngưỡng cho phép tồn dư hóa chất, kháng sinh, phương thức giám định xác định tỉ lệ tổn hại sức khỏe do thực phẩm bẩn gây nên để có căn cứ xử lý nghiêm minh trường hợp vi phạm; cập nhật vào Danh mục mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm đối với một số kháng sinh thế hệ mới (Tulathromycin, Flophenicol, Enrofloxacin, Cefalexin); xem xét quy định về biện pháp xử lý ngăn chặn vi phạm (đình chỉ kinh doanh, tạm giữ lô hàng, điều kiện bảo quản hàng hóa) trong thời gian chờ kết quả phân tích định lượng để xử lý theo quy định của pháp luật; ban hành quy chế quản lý ATTP gắn với truy xuất nguồn gốc thực phẩm.

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Y tế xây dựng Luật an toàn thực phẩm sửa đổi, sửa đổi Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

- Chỉ đạo các phòng kiểm nghiệm thuộc phạm vi quản lý nâng cao năng lực, đảm bảo được chỉ định tất cả các chỉ tiêu kiểm nghiệm ATTP; chỉ định cơ sở kiểm nghiệm đủ năng lực làm nhiệm vụ kiểm chứng khi cần thiết; đầu tư xây dựng các cơ sở giết mổ tập trung, kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc động vật để đảm bảo vệ sinh ATTP, cũng như hạn chế dịch bệnh trên đàn vật nuôi; tăng cường tổ chức các lớp đào tạo nâng cao năng lực quản lý, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về ATTP.

- Tăng cường xây dựng và ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng, an toàn thực phẩm cho các nhóm sản phẩm nông, lâm sản thuộc thẩm quyền quản lý; quy định cụ thể các thông số, chỉ tiêu chất lượng nhằm kiểm soát đối với tổ chức và cá nhân trong việc công bố sản phẩm; sớm ban hành Đề án liên kết chuỗi, liên kết giá trị; hỗ trợ, hướng dẫn địa phương triển khai các chương trình kiểm soát ATTP nông lâm thủy sản theo chuỗi giá trị.

³⁷ Thông tư 10/2016/TT-BNNPTNT, Thông tư 01/2016/TT-BNNPTNT và Thông tư 24/2013/TT-BYT để phù hợp. Thông tư số 09/2016/T1-BNNPTNT; Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018; Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT

- Xây dựng và nhân rộng mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn; đổi mới phương thức tổ chức sản xuất nông sản theo chuỗi, nâng cao giá trị.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát quản lý chặt chẽ việc kinh doanh, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y sử dụng trong chăn nuôi; quản lý nhập khẩu các loại thuốc BVTV, thuốc thú y, thức ăn biến đổi gen, chất kích thích sinh trưởng; nhân rộng chuỗi sản xuất nông sản theo hướng an toàn có hiệu quả trên phạm vi cả nước.

- Có cơ chế chính sách đặc thù về phát triển nông nghiệp của địa phương nhằm tạo ra những mô hình sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông, lâm, thủy sản có sản lượng lớn, có khả năng kiểm soát an toàn thực phẩm ngay từ yếu tố đầu vào trong sản xuất, kinh doanh đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân cũng như đạt mục tiêu an ninh, an toàn thực phẩm.

3- Đối với Bộ Công Thương

- Ban hành các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm/nhóm sản phẩm; hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương; văn bản hướng dẫn việc quản lý kinh doanh trực tuyến, quảng cáo thực phẩm thuộc phạm vi quản lý; thống nhất hình thức quản lý và quy định xử phạt vi phạm hành chính về ATTP đối với hành vi không thực hiện việc gửi bản cam kết đảm bảo ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP thuộc lĩnh vực quản lý.

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Y tế xây dựng Luật an toàn thực phẩm sửa đổi, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

- Bố trí đủ phương tiện và trang thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác đảm bảo ATTP; quản lý chặt chẽ rượu, bia, nước giải khát; hạn chế tình trạng ngộ độc, đặc biệt là ngộ độc rượu; tục tăng cường công tác kiểm soát thực phẩm nhập lậu qua biên giới và hàng giả, hàng nhái trên thị trường.

4- Đối với các Bộ, ngành khác

- Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ sớm nghiên cứu đề nghị sửa đổi Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa, Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật và các Nghị định hướng dẫn thi hành theo hướng hài hòa với quy định của quốc tế phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội trong giai đoạn hiện nay. Ban hành đầy đủ các tiêu chuẩn đối với các sản phẩm thực phẩm đảm bảo hoạt động quản lý ATTP.

- Đề nghị Bộ Tài chính ưu tiên bố trí nguồn lực ngân sách cho công tác ATTP đặc biệt là các cơ chế tạo sự chủ động cho hoạt động của các cơ quan làm nhiệm vụ ATTP. Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

- Đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo hệ thống báo chí, đài phát thanh, truyền hình các cấp từ Trung ương đến các cấp xã, phường dành thời lượng thích đáng, thời gian phát sóng phù hợp để phổ biến kiến thức, quy định pháp luật về các hoạt động bảo đảm ATTP, cần lưu ý bên cạnh việc phê phán những tồn tại, yếu kém, bắt cập cần dùng thời lượng thích hợp để tuyên truyền, biểu dương những đơn vị, địa phương thực hiện tốt công tác đảm bảo ATTP. Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị chức năng giám sát và quản lý chặt chẽ việc quảng cáo thực phẩm, nhất là thực phẩm chức năng.

- Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở thường xuyên thông tin, truyền thông về an toàn thực phẩm, lồng ghép chương trình thông tin, truyền thông về an toàn thực phẩm với các chương trình thông tin, truyền thông khác; gia tăng tương tác để tăng hiệu quả của công tác truyền thông chính sách; phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Công an và các bộ, ngành, địa phương tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, ngăn chặn kịp thời những hành vi ảnh hưởng xấu đến công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm, nhất là trên môi trường Internet và mạng xã hội.

- Đề nghị Bộ Công an, Bộ Công Thương tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Bộ NN&PTNT trong thanh tra, điều tra xử lý các vi phạm ATTP nghiêm trọng như sử dụng chất cấm, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, kháng sinh...trong sản xuất, kinh doanh, vận chuyển thực phẩm.

- Đề nghị Bộ Kế hoạch đầu tư nghiên cứu, rà soát và đề xuất sửa đổi Luật Đầu tư để thống nhất ngành nghề kinh doanh có điều kiện giữa 3 bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương.

IV- Đối với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1- Chỉ đạo các đơn vị, ngành liên quan triển khai đồng bộ công tác đảm bảo ATTP; quan tâm bố trí kinh phí; đầu tư trang thiết bị đáp ứng nhiệm vụ công tác đảm bảo ATTP, nhất là công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát ATTP; huy động các tổ chức xã hội, các thành phần kinh tế tham gia công tác đảm bảo ATTP.

2- Tăng cường năng lực quản lý nhà nước về ATTP đến các cấp huyện, thành, thị; các xã, phường, thị trấn; thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP theo phân công, phân cấp; biểu dương các điển hình tiên tiến, mô hình sản xuất, chế biến thực phẩm an toàn; tăng cường công tác quản lý ATTP đối với các làng nghề thực phẩm, các chợ, chợ đầu mối nông sản thực phẩm; NDTP. Thúc đẩy phát triển các vùng sản xuất nông sản thực phẩm an toàn, sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo chuỗi, chợ đầu mối nông sản an toàn; tăng cường quản lý thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, phân bón, thức ăn chăn nuôi; hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ; kiểm soát chặt chẽ các nội dung, sản phẩm thực phẩm quảng cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng; quan tâm, đầu tư xây dựng hệ thống cảnh báo nhanh sự cố về ATTP tại các cấp trên cơ sở hệ thống giám sát dịch bệnh hiện có của ngành y tế.

3- Bố trí cán bộ có đủ chuyên môn về quản lý ATTP từ cấp huyện đến cấp xã; tăng cường đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ công chức làm công tác ATTP tại địa phương đáp ứng với yêu cầu về quản lý ATTP trong tình hình mới, nhất là tuyến xã, phường, thị trấn. Sớm ban hành các chính sách hỗ trợ cho đội ngũ cán bộ chuyên trách, cộng tác viên ATTP tuyến cơ sở vì đây là đầu mối quan trọng giúp cho chính quyền cấp xã thực hiện tốt vai trò quản lý ATTP.

4- Quan tâm, bố trí kinh phí hoạt động đảm bảo ATTP trên địa bàn, đầu tư trang thiết bị cho các cơ sở kiểm nghiệm ATTP tại địa phương đáp ứng với yêu cầu của kiểm tra, chứng nhận ATTP cho thực phẩm tiêu dùng trong nước. Phát triển, đầu tư hệ thống phân tích, cảnh báo nguy cơ mất ATTP một cách chủ động; hỗ trợ phát triển sản xuất nông sản sạch, an toàn theo chuỗi sản xuất quy mô lớn theo hướng hàng hóa.

5- Đổi mới, đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, chú trọng về truyền thông thay đổi hành vi. Tập trung triển khai hình thức truyền thông trực tiếp và bằng hình ảnh trực quan về bảo đảm ATTP; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về ATTP. Hướng dẫn thực hành chế biến thực phẩm an toàn; kiểm soát các thông tin, truyền thông đại chúng khi đưa các thông tin về thực phẩm không an toàn, tránh gây mất niềm tin và gây hoang mang trong dư luận. Khuyến khích đưa các thông tin điển hình, tiêu biểu về các cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh, phân phối thực phẩm an toàn, tạo sự kết nối giữa doanh nghiệp và người tiêu

dùng. Phối hợp chặt chẽ giữa Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam cùng cấp và các tổ chức thành viên trong công tác vận động, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về ATTP nhằm nâng cao nhận thức của người sản xuất và tiêu dùng về đảm bảo ATTP trên địa bàn được phân công quản lý.

6- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tại các cấp theo kế hoạch và đột xuất, đặc biệt là thanh tra đột xuất để chủ động ngăn ngừa các sự cố về ATTP; xử lý nghiêm các vi phạm; đồng thời thực hiện công khai trên phương tiện thông tin đại chúng những đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định pháp luật về bảo đảm ATTP này; tăng cường thanh tra việc kinh doanh, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật; kiểm soát thực phẩm nhập lậu, hàng giả, kém chất lượng lưu thông trên thị trường; thức ăn đường phố, thực phẩm chế biến sẵn, phụ gia thực phẩm...

V- Đối với các doanh nghiệp, hiệp hội

1- Thực hiện nghiêm túc các quy định của Việt Nam, thị trường nhập khẩu, hướng dẫn của cơ quan quản lý về đảm bảo ATTP, nâng cao chất lượng sản phẩm thực phẩm; chủ động nâng cấp cơ sở vật chất, đào tạo, tập huấn nguồn nhân lực và ứng dụng ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, hệ thống quản lý chất lượng, ATTP tiến tiến trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

2- Cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ về tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ; nội dung giao dịch hàng hóa, dịch vụ; nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa để thuận tiện trong truy xuất nguồn gốc thực phẩm và thu hồi sản phẩm khi có sự cố xảy ra.

3- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan soạn thảo và chuyên gia trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm để có thể thực hiện một cách có hiệu quả.

4- Thường xuyên cập các văn bản, hướng dẫn mới của Nhà nước để thực hiện đúng quy định; định kỳ cập nhật kiến thức an toàn thực phẩm cho lực lượng lao động tham gia sản xuất, sơ chế, chế biến thực phẩm; tham gia góp ý xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn Việt Nam về ATTP phục vụ quản lý. Chủ động xây dựng và thực hiện các quy trình đảm bảo ATTP tại các công đoạn sản xuất.

Trên đây là Báo cáo tổng kết 12 năm thực hiện Luật an toàn thực phẩm; Bộ Y tế kính trình Chính phủ. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ: Tư pháp, Nông nghiệp và PTNT, Công Thương;
- Bộ trưởng Bộ Y tế (để báo cáo);
- Các đồng chí Thứ trưởng Bộ Y tế;
- Lưu: VT, ATTP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Xuân Tuyên

Phụ lục 1
HỆ THỐNG VĂN BẢN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT
VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM DO CÁC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG BAN HÀNH
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 447/BC- BYT ngày 05/11/2024 của Bộ Y tế)

TT	Số ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu nội dung
I. CHỈ THỊ CỦA ĐẢNG, NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI			
1.	134/2020/QH14	17/11/2020	Tiếp tục thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề, chất vấn trong nhiệm kỳ khóa XIV và một số Nghị quyết trong nhiệm kỳ khóa XIII
2.	08-CT/TW	21/10/2011	Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề ATTP trong tình hình mới.
3.	11-KL/TW	19/01/2017	Kết luận của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề ATTP trong tình hình mới
4.	81-KL/TW ngày	29/7/2020	Kết luận số 81-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh lương thực quốc gia đến năm 2030.
5.	17-CT/TW	21/10/2022	Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, ATTP trong tình hình mới.
6.	01/CT-BYT	12/01/2022	Chỉ thị Về việc tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh và đảm bảo công tác y tế dịp Tết Nguyên đán 2022.
7.	17/CT-TTg	13/4/2020	Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới
II. LUẬT CỦA QUỐC HỘI			
1.	55/2010/QH12	17/6/2010	Luật An toàn thực phẩm
2.	17/2003/QH11	26/11/2003	Luật Thủy sản
3.	68/2006/QH11	29/06/2006	Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật
4.	05/2007/QH12	21/11/2007	Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa
5.	56/2010/QH12	15/01/2010	Luật Thanh tra

6.	59/2010/QH12	17/01/2010	Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng
7.	15/2012/QH13	20/6/2012	Luật Xử lý vi phạm hành chính
8.	16/2012/QH13	21/6/2012	Luật Quảng cáo
9.	41/2013/QH13	25/11/2013	Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật
10.	67/2014/QH13	26/11/2014	Luật Đầu tư
11.	79/2015/QH13	19/06/2015	Luật Thú y
12.	97/2015/QH13	25/11/2015	Luật Phí và lệ phí
13.	18/2017/QH14	21/11/2017	Luật Thủy sản
14.	31/2018/QH14	19/11/2018	Luật Trồng trọt
15.	32/2018/QH14	19/11/2018	Luật Chăn nuôi

III. NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

1.	127/2007/NĐ-CP	01/8/2007	Nghị định số 127/2007/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.
2.	132/2008/NĐ-CP	31/12/2008	Nghị định số 132/2008/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.
3.	08/2010/NĐ-CP	05/02/2010	Nghị định về quản lý thức ăn chăn nuôi.
4.	31/2010/NĐ-CP	29/3/2010	Nghị định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực thủy sản.
5.	86/2011/NĐ-CP	22/9/2011	Nghị định số 86/2011/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra.
6.	98/2011/NĐ-CP	26/10/2011	Nghị định số 98/2011/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi một số điều của các Nghị định về nông nghiệp
7.	07/2012/NĐ-CP	09/02/2012	Nghị định số 07/2012/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành.
8.	38/2012/NĐ-CP	25/04/2012	Nghị định số 38/2012/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP.
9.	15/2018/NĐ-CP	02/02/2018	Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của

			Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP (thay thế Nghị định số 38/2012/NĐ-CP).
10.	91/2012/NĐ-CP	08/11/2012	Nghị định số 91/2012/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định xử phạt vi phạm hành chính về ATTP
11.	115/2018/NĐ-CP	04/9/2018	Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 4/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về ATTP.
12.	124/2021/NĐ-CP	28/12/2021	Nghị định số 124/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 115/2018/NĐ-CP.
13.	94/2012/NĐ-CP	12/11/2012	Nghị định số 94/2012/NĐ-CP của Chính phủ: Về sản xuất, kinh doanh rượu.
14.	08/2013/NĐ-CP	10/01/2013	Nghị định số 08/2013/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả.
15.	81/2013/NĐ-CP	19/7/2013	Nghị định số 81/2013/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính.
16.	103/2013/NĐ-CP	12/9/2013	Nghị định số 103/2013/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản.
17.	114/2013/NĐ-CP	03/10/2013	Nghị định số 114/2013/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật
18.	119/2013/NĐ-CP	09/10/2013	Nghị định số 119/2013/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi.
19.	158/2013/NĐ-CP	12/11/2013	Nghị định số 158/2013/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo
20.	178/2013/NĐ-CP	14/11/2013	Nghị định số 178/2013/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định xử phạt vi phạm hành chính về ATTP.
21.	181/2013/NĐ-CP	14/11/2013	Nghị định số 181/2013/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo.
22.	185/2013/NĐ-CP	15/11/2013	Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng

			giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
23.	202/2013/NĐ-CP	27/11/2013	Nghị định về quản lý phân bón.
24.	210/2013/NĐ-CP	19/12/2013	Nghị định về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.
25.	36/2014/NĐ-CP	29/4/2014	Nghị định số 36/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 Quy định về nuôi, chế biến, xuất khẩu sản phẩm cá tra
26.	67/2014/NĐ-CP	07/7/2014	Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 về một số chính sách phát triển thủy sản
27.	100/2014/NĐ-CP	06/11/2014	Nghị định số 100/2014/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định về kinh doanh và sử dụng sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, bình bú và vú ngậm nhân tạo
28.	116/2014/NĐ-CP	04/12/2014	Nghị định số 116/2014/NĐ-CP ngày 04/12/2014 Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật.
29.	122/2014/NĐ-CP	25/12/2014	Nghị định số 122/2014/NĐ-CP của Chính phủ: Về tổ chức và hoạt động của Thanh tra y tế.
30.	89/2015/NĐ-CP	07/10/2015	Nghị định số 89/2015/NĐ-CP của Chính phủ: sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 về một số chính sách phát triển thủy sản.
31.	09/2016/NĐ-CP	28/01/2016	Nghị định số 09/2016/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm.
32.	11/VBHN-BCT	23/01/2014	Văn bản hợp nhất Nghị định về phát triển và quản lý chợ
33.	31/2016/NĐ-CP	06/5/2016	Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 6/5/2016 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật.
34.	35/2016/NĐ-CP	15/5/2016	Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y.
35.	66/2016/NĐ-CP	01/7/2016	Nghị định số 67/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm.
36.	67/2016/NĐ-CP	01/07/2016	Nghị định số 67/2016/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế.

37.	77/2016/NĐ-CP	01/7/2016	Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, ATTP có liên quan đến phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
38.	155/2018/NĐ-CP	12/11/2018	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP của Chính phủ : Sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế
39.	85/2019/NĐ-CP	14/11/2019	Nghị định số 85/2019/NĐ-CP của Chính phủ : Quy định thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.
40.	14/2021/NĐ-CP	01/03/2021	Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính về chăn nuôi.
41.	8/2021/NĐ-CP	29/03/2021	Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo.
42.	70/2021/NĐ-CP	20/7/2021	Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo.
43.	111/2021/NĐ-CP	09/12/2021	Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ sửa đổi quy định về xuất xứ hàng hóa ghi trên nhãn hàng hóa.
44.	43/2017/NĐ-CP	14/4/2017	Nghị định số của Chính phủ quy định ngày về nhãn hàng hóa.
45.	124/2021/NĐ-CP	28/12/2021	Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về ATTP và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.
46.	118/2021/NĐ-CP	23/12/2021	Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

47.	129/2021/NĐ-CP	30/12/2021	Nghị định sửa đổi, bổ sung 1 số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch, thể thao, quyền tác giả, quyền liên quan, văn hóa và quảng cáo.
48.	107/2016/NĐ-CP	01/7/2016	Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp;
49.	154/2018/NĐ-CP	09/11/2018	Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành
50.	17/2020/NĐ-CP	05/02/2020	Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương
51.	107/2016/NĐ-CP	01/7/2016	Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp
52.	154/2018/NĐ-CP	09/11/2018	Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành

IV. QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1.	36/210/QĐ-TTg	15/4/2010	Ban hành “Quy chế phối hợp kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa”
2.	809/QĐ-TTg	30/5/2011	Phê duyệt Đề án: Tăng cường năng lực quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản và muối giai đoạn 2011-2015
3.	20/QĐ-TTg	04/01/2012	Phê duyệt Chiến lược quốc gia ATTP giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn 2030
4.	01/2012/QĐ-TTg	09/01/2012	Quyết định số 01/2012//QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Về một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng quy trình thực hành nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản
5.	226/QĐ-TTg	22/02/2012	Phê duyệt Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030

6.	1228/QĐ-TTg	07/09/2012	Quyết định 1228/QĐ-TTg năm 2012 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Vệ sinh ATTP giai đoạn 2012 - 2015 do Thủ tướng Chính phủ ban hành
7.	2406/QĐ-TTg	18/12/2011	Ban hành Danh mục các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2012 - 2015
8.	2088/QĐ-TTg	27/12/2012	Quyết định 2088/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phòng ngừa, ngăn chặn vận chuyển và kinh doanh gia cầm, sản phẩm gia cầm nhập khẩu trái phép
9.	518/QĐ-TTg	27/03/2013	Về việc phê duyệt Đề án xây dựng hệ thống cảnh báo nhanh và phân tích nguy cơ về ATTP tại Việt Nam
10.	550/QĐ-TTg	04/04/2013	Quyết định số 550/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ : Phê duyệt "Đề án truyền thông về phòng ngừa, ngăn chặn vận chuyển, kinh doanh gia cầm, sản phẩm gia cầm nhập khẩu trái phép và vệ sinh ATTP".
11.	25/2013/QĐ-TTg	04/05/2013	Ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí
12.	826/QĐ-TTg	29/05/2013	Quyết định số 826/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ : Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 2406/QĐ-TTg ngày 18 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2012 - 2015 và các Quyết định ban hành Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2012 - 2015.
13.	62/2013/QĐ-TTg	25/10/2013	Về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn.
14.	12/2014/QĐ-TTg	27/01/2014	Quyết định số 12/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ : Về việc quy định chế độ bồi dưỡng đối với công chức thanh tra chuyên ngành.
15.	38/2015/QĐ-TTg	09/09/2015	Thí điểm triển khai thanh tra chuyên ngành ATTP tại quận, huyện, thị xã và phường, xã, thị trấn của thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.
16.	QĐ - ATTP	26/06/2018	Quyết định Về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Cục, các Phòng thuộc Cục ATTP
17.	47/2018/QĐ-TTg	26/11/2018	Quyết định số 47/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ : Thí điểm triển khai thanh tra chuyên ngành ATTP

			tại huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và xã, phường, thị trấn thuộc huyện, quận, thị xã, thành phố của 09 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ, Thanh Hóa, Hà Tĩnh, Đồng Nai, Gia Lai.
18.	459/QĐ-ATTP	06/10/2022	Quyết định về việc ban hành Quy chế làm việc của Cơ quan Cục ATTP

V. CHỈ THỊ CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1.	20/CT-TTg	01/8/2014	Chỉ thị 20/CT-TTg ngày 01/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ngăn chặn hành vi đưa tạp chất vào tôm nguyên liệu và sản xuất kinh doanh tôm có tạp chất.
2.	34/CT-TTg	11/12/2014	Chỉ thị số 34/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo ATTP và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới
3.	13/CT-TTg	09/5/2016	Chỉ thị số 13/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ: về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP

VI. THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

1.	05/2013/TTLT-BYT-BCT	8/2/2013	Thông tư liên tịch số 05/2013/TTLT-BYT-BCT ngày 8/2/2013 về hướng dẫn việc ghi nhãn, in cảnh báo sức khỏe trên bao bì thuốc lá
2.	67/2013/TTLT-BTC-BYT	21/05/2013	Thông tư liên tịch Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Vệ sinh ATTP giai đoạn 2012 - 2015
3.	20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT	01/08/2013	Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT “Quy định điều kiện, trình tự thủ tục chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước”
4.	42/2013/TTLT-BNNPTNT-BTC-BKHĐT	16/10/2013	Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BNNPTNT-BTC-BKHĐT ngày 16/10/2013 Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 01/2012/QĐ-TTg ngày 09/01/2012 về một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản.
5.	13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT	09/04/2014	Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT- BYT-BNNPTNT-BCT Hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về ATTP

6.	34/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT	27/10/2014	Thông tư liên tịch Hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm bao gói sẵn
7.	45/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHCN	23/11/2015	Thông tư liên tịch Hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa đối với thực phẩm biến đổi gen bao gói sẵn
8.	05/2016/ TTLT-BNNPTNT-BTNMT	16/5/2016	Thông tư số 05/2016/ TTLT-BNNPTNT-BTNMT ngày 16/5/2016 Hướng dẫn việc thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

VII. THÔNG TƯ CỦA BỘ Y TẾ

1.	14/2010/TT-BYT	20/05/2010	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các chất được sử dụng để bổ sung kẽm vào thực phẩm.
2.	15/2010/TT-BYT	20/05/2010	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về acid folic được sử dụng để bổ sung vào thực phẩm.
3.	16/2010/TT-BYT	20/05/2010	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các chất được sử dụng để bổ sung sắt vào thực phẩm.
4.	17/2010/TT-BYT	20/05/2010	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các chất được sử dụng để bổ sung calci vào thực phẩm.
5.	18/2010/TT-BYT	20/05/2010	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phụ gia thực phẩm - Chất điều vị.
6.	19/2010/TT-BYT	20/05/2010	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thực phẩm - Chất làm ẩm.
7.	20/2010/TT-BYT	20/05/2010	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phụ gia thực phẩm - Chất tạo xốp.
8.	21/2010/TT-BYT	20/05/2010	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phụ gia thực phẩm - Chất chống đông.
9.	22/2010/TT-BYT	20/05/2010	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phụ gia thực phẩm - Chất giữ màu.

10.	23/2010/TT-BYT	20/05/2010	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phụ gia thực phẩm - Chất chống oxy hóa.
11.	24/2010/TT-BYT	20/05/2010	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phụ gia thực phẩm - Chất chống tạo bọt.
12.	25/2010/TT-BYT	20/05/2010	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phụ gia thực phẩm - Chất ngọt tổng hợp.
13.	26/2010/TT-BYT	20/05/2010	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phụ gia thực phẩm - Chất làm rắn chắc.
14.	27/2010/TT-BYT	20/05/2010	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phụ gia thực phẩm - Phẩm màu.
15.	28/2010/TT-BYT	20/05/201	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phụ gia thực phẩm - Chất điều chỉnh độ acid.
16.	30/2010/TT-BYT	02/06/2010	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm sữa dạng lỏng.
17.	31/2010/TT-BYT	02/06/2010	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm sữa dạng bột.
18.	32/2010/TT-BYT	02/06/2010	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm phomat.
19.	33/2010/TT-BYT	02/06/2010	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm chất bột từ sữa.
20.	34/2010/TT-BYT	02/06/2010	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai.
21.	35/2010/TT-BYT	02/06/2010	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.
22.	41/2010/TT-BYT	18/11/2010	Về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm sữa lên men.
23.	44/2010/TT-BYT	22/12/2010	Ban hành các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phụ gia thực phẩm.
24.	45/2010/TT-BYT	22/12/2010	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống có cồn.
25.	01/2011/TT-BYT	13/01/2011	Ban hành các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với phụ gia thực phẩm.

26.	02/2011/TT-BYT	13/01/2011	Ban hành các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm hoá học trong thực phẩm.
27.	03/2011/TT-BYT	13/01/2011	Ban hành các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các chất được sử dụng để bổ sung vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm.
28.	04/2011/TT-BYT	13/01/2011	Ban hành các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng
29.	05/2011/TT-BYT	13/01/2011	Ban hành các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với nước đá dùng liền.
30.	13/2011/TT-BYT	31/03/2011	Hướng dẫn phân tuyến các nhiệm vụ, chỉ tiêu kiểm nghiệm và quy trình kiểm nghiệm phục vụ quản lý nhà nước về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm trong ngành y tế.
31.	14/2011/TT-BYT	01/04/2011	Hướng dẫn chung lấy mẫu thực phẩm phục vụ thanh tra, kiểm tra chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm.
32.	17/2011/TT-BYT	17/05/2011	Ban hành quy định mức giới hạn nhiễm phóng xạ trong thực phẩm.
33.	18/2011/TT-BYT	30/05/2011	Ban hành các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng.
34.	34/2011/TT-BYT	30/08/2011	Ban hành các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.
35.	05/2012/TT-BYT	01/03/2012	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.
36.	20/2012/TT-BYT	15/11/2012	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm dinh dưỡng công thức cho trẻ đến 12 tháng tuổi.
37.	21/2012/TT-BYT	15/11/2012	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm dinh dưỡng công thức với mục đích y tế đặc biệt cho trẻ đến 12 tháng tuổi.
38.	22/2012/TT-BYT	15/11/2012	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm dinh dưỡng công thức với mục đích ăn bổ sung cho trẻ từ 6 đến 36 tháng tuổi.
39.	23/2012/TT-BYT	15/11/2012	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm dinh dưỡng chế biến ngũ cốc cho trẻ từ 6 đến 36 tháng tuổi.
40.	24/2013/TT-BYT	14/08/2013	Quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y.

41.	30/2013/TT-BYT	04/10/2013	Ban hành Danh mục sữa dành cho trẻ em dưới 06 tuổi thuộc hàng hóa thực hiện bình ổn giá.
42.	43/2014/TT-BYT	24/11/2014	Quy định quản lý thực phẩm chức năng.
43.	23/2015/TT-BYT	20/08/2015	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với thuốc lá điếu.
44.	35/2015/TT-BYT	28/10/2015	Ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ làm bằng thủy tinh, gốm, sứ và tráng men tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.
45.	44/2015/TT-BYT	30/11/2015	ban hành danh mục chất dinh dưỡng sử dụng trong thực phẩm.
46.	46/2015/TT-BYT	30/11/2015	Ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hương liệu thực phẩm các chất tạo hương Vani.
47.	47/2015/TT-BYT	01/12/2015	Ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất hỗ trợ chế biến thực phẩm – dung môi.
48.	48/2015/TT-BYT	01/12/2015	quy định hoạt động kiểm tra thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế .
49.	49/2015/TT-BYT	11/12/2015	Công bố hợp quy đối với thuốc lá điếu.
50.	52/2015/TT-BYT	21/12/2015	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu và kiểm soát thực phẩm nhập khẩu, cấp giấy chứng nhận đối với thực phẩm nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
51.	50/2016/TT-BYT	30/12/2016	Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.
52.	36/2017/TT-BYT	11/09/2017	Bãi bỏ Thông tư số <u>03/2017/TT-BYT</u> ngày 22 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 5-1:2017/BYT đối với các sản phẩm sữa dạng lỏng.
53.	40/2017/TT-BYT	23/10/2017	Quy định về tiêu chuẩn vệ sinh, an toàn đối với thực phẩm, nước ăn uống và định lượng bữa ăn của thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam.
54.	16/2019/TT-BYT	12/07/2019	Ban hành QCVN đối với vitamin A để bổ sung vào dầu thực vật
55.	18/2019/TT-BYT	17/7/2019	Hướng dẫn Thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe

56.	24/2019/TT-BYT	30/8/2019	Quy định việc quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
57.	25/2019/TT-BYT	30/8/2019	Quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế
58.	31/2020/TT-BYT	31/12/2020	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với phụ gia thực phẩm
59.	10/2021/TT-BYT	30/6/2021	Quy định về Danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe .
60.	28/2021/TT-BYT (đã thay thế)	20/12/2021	ban hành danh mục thực phẩm, phụ gia thực phẩm và dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm đã được xác định mã số hàng hóa theo danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam phục vụ cho kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu.
61.	17/2023/TT-BYT	25/9/2023	Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ các văn bản qpl về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành
62.	31/2023/TT-BYT		Quy định thẩm quyền thu hồi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế

VIII. THÔNG TƯ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

1.	29/2012/TT-BCT	05/10/2012	Thông tư 29/2012/TT-BCT quy định cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương
2.	40/2012/TT-BCT	21/12/2012	Thông tư 40/2012/TT-BCT quy định cấp giấy xác nhận nội dung quản cáo thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công thương
3.	45/2012/TT-BCT	28/12/2012	Thông tư quy định về hoạt động kiểm tra chất lượng, ATTP trong quá trình sản xuất thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công thương.
4.	05/2013/TT-BCT	18/12/2012	Thông tư quy định về hoạt động kinh doanh tạm nhập tái xuất một số loại hàng hóa.
5.	09/2013/TT-BCT	02/05/2013	Thông tư số 09/2013/TT-BCT ngày 02 tháng 05 năm 2013 quy định về hoạt động kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính của Quản lý thị trường
6.	28/2013/TT-BCT	06/11/2013	Thông tư 28/2013/TT-BCT Quy định kiểm tra nhà nước về ATTP đối với thực phẩm nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.
7.	40/2013/TT-BCT	31/12/2013	Thông tư 40/2013/TT-BCT quy định điều kiện, trình tự

	(Đã sửa đổi)		thủ tục chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về ATTP thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
8.	53/2014/TT-BCT (Bãi bỏ)	18/12/2014	Thông tư quy định điều kiện bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh bia.
9.	54/2014/TT-BCT (bãi bỏ tại thông tư số 27/2016/TT-BCT)	18/12/2014	Thông tư 54/2014/TT-BCT quy định điều kiện bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh sữa chế biến
10.	11/VBHN-BCT	23/01/2014	Văn bản hợp nhất Nghị định phát triển và quản lý chợ.
11.	58/2014/TT-BCT	22/12/2014	Thông tư 58/2014/TT-BCT quy định cấp, thu hồi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công thương.
12.	59/2014/TT-BCT	22/12/2014	Thông tư quy định điều kiện bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh dầu thực vật.
13.	60/2014/TT-BCT	27/12/2014	Thông tư quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.
14.	57/2015/TT-BCT (Bãi bỏ chương II, bổ sung Đ8 tại thông tư 27/2016/TT-BCT)	31/12/2015	Thông tư số 57/2015/TT-BCT ngày 31/12/2015 quy định về Điều kiện bảo đảm ATTP trong sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP của Bộ Công Thương.
15.	27/2016/TT-BCT	05/12/2016	Thông tư 27/2016/TT-BCT sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
16.	43/2018/TT-BCT	15/11/2018	Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương
17.	13/2020/TT-BCT	18/ 6/2020	Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương
IX.THÔNG TƯ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN			
1.	25/2010/TT-BNNPTNT	08/4/2010	Thông tư số 25/2010/TT-BNNPTNT ngày 08/4/2010 hướng dẫn việc kiểm tra vệ sinh ATTP đối với hàng hóa có nguồn gốc động vật nhập khẩu.

2.	60/2010/TT-BNNPTNT	25/10/2010	Thông tư quy định điều kiện vệ sinh thú y đối với cơ sở giết mổ lợn.
3.	61/2010/TT-BNNPTNT	25/10/2010	Thông tư quy định điều kiện vệ sinh thú y đối với cơ sở giết mổ gia cầm.
4.	03/2011/TT-BNNPTNT	21/01/2011	Thông tư quy định về truy xuất nguồn gốc và thu hồi sản phẩm không đảm bảo chất lượng, ATTP trong lĩnh vực thủy sản.
5.	14/2011/TT-BNNPTNT	29/3/2011	Thông tư quy định việc kiểm tra, đánh giá cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản
6.	16/2011/TT-BNNPTNT	01/4/2011	Thông tư số 16/2011/TT-BNNPTNT ngày 01/4/2011 Quy định về đánh giá, chỉ định và quản lý phòng thử nghiệm ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.
7.	44/2011/TT-BNNPTNT	20/6/2011	Thông tư số 44/2011/TT-BNNPTNT ngày 20/6/2011 Bổ sung Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ NN&PTNT(bổ sung sản phẩm muối).
8.	54/2011/TT-BNNPTNT	03/8/2011	Thông tư quy định yêu cầu năng lực phòng thử nghiệm về chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản và muối.
9.	55/2011/TT-BNNPTNT	03/8/2011	Thông tư kiểm tra, chứng nhận chất lượng, ATTP thủy sản.
10.	74/2011/TT-BNNPTNT	31/10/2011	Quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm nông lâm sản không đảm bảo an toàn
11.	75/2011/TT-BNNPTNT	31/10/2011	Thông tư 75/2011/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2011 quy định về đăng ký và xác nhận quảng cáo thực phẩm nông lâm thủy sản.
12.	76/2011/TT-BNNPTNT	03/11/2011	Thông tư 76/2011/TT-BNNPTNT ngày 03/11/2011 ban hành danh mục nhóm thực phẩm và liều lượng được chiếu xạ đối với thực phẩm
13.	02/2012/TT-BNNPTNT	09/01/2012	Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về điều kiện bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất nước mắm, sản phẩm thủy sản dạng mắm và thủy sản khô dùng làm thực phẩm
14.	07/2012/TT-BNNPTNT	13/02/2012	Thông tư số 07/2012/TT-BNNPTNT ngày 13/02/2012 Quy định thủ tục đăng ký, kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất thuốc thú y đạt tiêu chuẩn thực hành tốt sản xuất thuốc (GMP).

15.	30/2012/TT-BNNPTNT	03/7/2012	Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về điều kiện vệ sinh thú y
16.	33/2012/TT-BNNPTNT	20/7/2012	Thông tư quy định điều kiện vệ sinh, đảm bảo ATTP đối với cơ sở kinh doanh thịt và phụ phẩm ăn được của động vật ở dạng tươi sống dùng làm thực phẩm
17.	34/2012/TT-BNNPTNT	20/7/2012	Thông tư quy định điều kiện vệ sinh, đảm bảo ATTP đối với cơ sở thu gom, bảo quản và kinh doanh trứng gia cầm ở dạng tươi sống dùng làm thực phẩm
18.	48/2012/TT-BNNPTNT	26/9/2012	Thông tư 48/2012/TT-BNNPTNT ngày 26/9/2012 Quy định về chứng nhận sản phẩm thủy sản, trồng trọt, chăn nuôi được sản xuất, sơ chế phù hợp với Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt.
19.	50/2012/TT-BNNPTNT	8/10/2012	Thông tư số 50/2012/TT-BNNPTNT ngày 8/10/2012 bãi bỏ QĐ 85/2008/QĐ-BNN ngày 6/8/2008 ban hành Quy chế quản lý sản xuất, kinh doanh giống thủy sản; bãi bỏ một phần Thông tư 50/2010/TT-BNNPTNT ngày 30/8/2010 về sửa đổi, bổ sung Danh mục sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 ban hành kèm theo Thông tư số 50/2009/TT-BNNPTNT ngày 18/8/2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; bãi bỏ Thông tư số 24/2011/TT-BNNPTNT ngày 6/4/2011 về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thủy sản theo Nghị quyết 57/NQ-CP ngày 15/12/2010 của Chính phủ.
20.	52/2012/TT-BNNPTNT	22/10/2012	Thông tư số 52/2012/TT-BNNPTNT ngày 22/10/2012 qui định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2011/TT-BNNPTNT ngày 1/4/2011 quy định về đánh giá, chỉ định và quản lý phòng thử nghiệm ngành NN&PTNT và Thông tư số 54/2011/TT-BNNPTNT ngày 3/8/2011 về yêu cầu năng lực phòng thử nghiệm về chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản và muối.
21.	53/2012/TT-BNNPTNT	26/10/2012	Thông tư số 53/2012/TT-BNNPTNT ngày 26/10/2012 Ban hành Danh mục sản phẩm nông nghiệp, thủy sản được hỗ trợ theo Quyết định số 01/2012/QĐ-TTg ngày 9/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản.
22.	55/2012/TT-BNNPTNT	31/10/2012	Thông tư số 55/2012/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2012 Hướng dẫn thủ tục chỉ định tổ chức chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy thuộc phạm vi quản lý của Bộ

			Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
23.	57/2012/TT-BNNPTNT	07/11/2012	Thông tư số 57/2012/TT-BNNPTNT ngày 07/11/2012 quy định việc kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm các chất cấm thuộc nhóm Beta - agonist trong chăn nuôi.
24.	61/2012/TT-BNNPTNT	13/11/2012	Thông tư quy định việc giám sát ATTP thủy sản sau thu hoạch
25.	02/2013/TT-BNNPTNT	05/01/2013	Thông tư quy định phân tích nguy cơ và quản lý ATTP theo chuỗi sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản và muối
26.	07/2013/TT-BNNPTNT	22/01/2013	Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với rau, quả, chè búp tươi đủ điều kiện bảo đảm ATTP trong quá trình sản xuất, sơ chế
27.	48/2013/TT-BNNPTNT	12/11/2013	Thông tư quy định về kiểm tra, chứng nhận ATTP thủy sản xuất khẩu
28.	49/2013/TT-BNNPTNT	19/11/2013	Thông tư hướng dẫn tiêu chí xác định vùng sản xuất trồng trọt tập trung đủ điều kiện ATTP
29.	02/VBHN-BNNPTNT	19/12/2013	Văn bản hợp nhất thông tư hướng dẫn việc kiểm tra vệ sinh ATTP đối với hàng hóa có nguồn gốc động vật nhập khẩu
30.	02/2014/TT-BNNPTNT	24/01/2014	Thông tư số 02/2014/TT-BNNPTNT ngày 24/1/2014 Quy định trình tự, thủ tục cấp và thu hồi Giấy xác nhận thực vật biến đổi gen đủ điều kiện sử dụng làm thực phẩm, thức ăn chăn nuôi.
31.	20/2014/TT-BNNPTNT	26/6/2014	Thông tư quy định một số nội dung về phân công và thẩm quyền quản lý vật tư nông nghiệp
32.	24/2014/TT-BNNPTNT	19/8/2014	Thông tư quy định về điều kiện bảo đảm ATTP đối với chợ đầu mối, đấu giá nông sản
33.	45/2014/TT-BNNPTNT	03/12/2014	Thông tư quy định việc kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện ATTP
34.	51/2014/TT-BNNPTNT	27/12/2014	Thông tư quy định về điều kiện bảo đảm ATTP và phương thức quản lý đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ.
35.	06/2015/TT-BNNPTNT	14/02/2015	Thông tư số 06/2015/TT-BNNPTNT ngày 14/02/2015 Sửa đổi Khoản 2 Điều 8 Thông tư số 02/2014/TT-

			BNNPTNT ngày 24/0/2014 Quy định trình tự, thủ tục cấp và thu hồi Giấy xác nhận thực vật biến đổi gen đủ điều kiện làm thức ăn chăn nuôi.
36.	07/2015/TT-BNNPTNT	14/02/2015	Thông tư số 07/2015/TT-BNNPTNT ngày 14/02/2015 Hướng dẫn chấp nhận tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài trong các hoạt động thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT.
37.	08/2015/TT-BNNPTNT	02/3/2015	Thông tư số 08/2015/TT-BNNPTNT ngày 02/3/2015 quy định về việc kiểm tra, giám sát vệ sinh thú y, ATTP đối với sản xuất, kinh doanh mật ong xuất khẩu.
38.	11/2015/TT-BNNPTNT	10/3/2015	Thông tư số 11/2015/TT-BNNPTNT ngày 10/3/2015 Quy định đánh giá rủi ro đối với thủy sản sống nhập khẩu dùng làm thực phẩm;
39.	12/2015/TT-BNNPTNT	16/3/2015	Thông tư hướng dẫn kiểm tra ATTP hàng hóa có nguồn gốc thực vật nhập khẩu
40.	15/2015/TT-BNNPTNT	26/3/2015	Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2015 hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
41.	21/2015/TT-BNNPTNT	08/6/2015	Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015 về quản lý thuốc bảo vệ thực vật.
42.	29/2015/TT-BNNPTNT	4/9/2015	Thông tư số 29/2015/TT-BNNPTNT ngày 4/9/2015 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 66/2011/TT-B NNPTNT ngày 10/10/2011 quy định chi tiết một số điều Nghị định số 08/2010/NĐ-CP ngày 05/02/2010 của Chính phủ về quản lý thức ăn chăn nuôi.
43.	31/2015/TT-BNNPTNT	06/10/2015	Thông tư quy định về giám sát dư lượng các chất độc hại trong động vật và sản phẩm động vật thủy sản nuôi.
44.	33/2015/TT-BNNPTNT	08/10/2015	Thông tư quy định về giám sát vệ sinh, ATTP trong thu hoạch nhuyển thể hai mảnh vỏ
45.	34/2015/TT-BNNPTNT	12/10/2015	Thông tư số 34/2015/TT-BNNPTNT ngày 12/10/2015 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 03/2015/TT-BNNPTNT ngày 29/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về ban hành Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, cấm sử dụng ở Việt Nam và công bố mã HS đối với thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, cấm sử dụng ở Việt Nam.

46.	42/2015/TT-BNNPTNT	16/11/2015	Thông tư số 42/2015/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2015 ban hành Danh mục bổ sung hóa chất, kháng sinh cấm nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh và sử dụng trong thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm tại Việt Nam.
47.	01/2016/TT-BNNPTNT	15/02/2016	Thông tư số 01/2016/TT-BNNPTNT ngày 15/02/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2012/TT-BNNPTNT ngày 07/11/2012 quy định việc kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm các chất cấm thuộc nhóm Beta- agonist trong chăn nuôi.
48.	03/2016/TT-BNNPTNT	21/4/2016	Thông tư số 03/2016/TT-BNNPTNT ngày 21/4/2016 Ban hành Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, cấm sử dụng tại Việt Nam; công bố mã HS đối với thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, cấm sử dụng tại Việt Nam.
49.	06/2016/TT-BNNPTNT	31/5/2016	Thông tư ban hành Danh Mục, hàm lượng kháng sinh được phép sử dụng trong thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm với Mục đích kích thích sinh trưởng tại Việt Nam.
50.	08/2016/TT-BNNPTNT	01/6/2016	Thông tư quy định giám sát ATTP nông lâm thủy sản.
51.	09/2016/TT-BNNPTNT	01/6/2016	Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 Quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.
52.	10/2016/TT-BNNPTNT	01/6/2016	Thông tư số 10/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 Ban hành danh mục thuốc thú y được phép lưu hành, cấm sử dụng ở Việt Nam, công bố mã HS đối với thuốc thú y nhập khẩu được phép lưu hành tại Việt Nam.
53.	13/2016/TT-BNNPTNT	02/6/2016	Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 Quy định về quản lý thuốc thú y
54.	25/2016/TT-BNNPTNT	30/6/2016	Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 Quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn.
55.	26/2016/TT-BNNPTNT	30/6/2016	Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 Quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản.
56.	27/2016/TT-BNNPTNT	26/7/2016	Thông tư số 27/2016/TT-BNNPTNT ngày 26/7/2016 Ban hành QCVN lĩnh vực thức ăn chăn nuôi.
57.	19/2022/TT-BNNPTN	02/12/2022	Thông tư số 19/2022/TT-BNNPTNT ngày 02/12/2022 Thông tư Ban hành Danh mục thuốc bảo vệ thực vật

			được phép sử dụng tại Việt Nam và Danh mục thuốc bảo vệ thực vật cấm sử dụng tại Việt Nam.
58.	17/2021/TT-BNNPTNT	20/12/2021	Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn
59.	38/2018/TT-BNNPTNT	25/12/2018	Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
60.	17/2018/TT-BNNPTNT	31/10/2018	Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT

X. THÔNG TƯ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

1.	149/2013/TT-BTC	29/10/2013	Thông tư số 149/2013/TT-BTC quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý ATTP.
2.	279/2016/TT-BTC	14/11/2016	Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm
3.	Số: 117/2018/TT-BTC	28/11/2018	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.
4.	75/2020/TT - BTC	12/08/2020	Thông tư số 75/2020/TT - BTC ngày 12/8/2020 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 279/2016/TT – BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.
5.	TT-BTC	05/08/2021	Thông tư 67/2021/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác ATTP .

IX. THÔNG TƯ CỦA BỘ KH&CN

1.	26/2012/TT-BKHCN	12/12/2012	Thông tư 26/2012/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường
2.	27/2012/TT-BKHCN	12/12/2012	Thông tư 27/2012/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.
3.	Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN		Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường.

Phụ lục 1B: SỐ LƯỢNG VĂN BẢN Ở ĐỊA PHƯƠNG
(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC- BYT ngày / /2024 của Bộ Y tế)

Quyết định	Kế hoạch	Chỉ thị	Công văn	Chương trình	Thông báo	Nghị Quyết
1444	946	103	787	17	45	32

giangnn.attp_Nguyen Ngan Giang_13/11/2024_16:40:30

Phụ lục 2: HỆ THỐNG PHÒNG KIỂM NGHIỆM THỰC PHẨM
 (Ban hành kèm theo Báo cáo số 1447/BC- BYT ngày 05/11/2024 của Bộ Y tế)

STT	Năm	Tổng số	Số phòng KN đạt ISO 17025	Số phòng KN được chỉ định phục vụ QLNN	Số phòng KN xã hội hóa được chỉ định phục vụ QLNN
1	2011	58	38	19	1
2	2012	67	45	21	1
3	2013	78	53	24	1
4	2014	88	59	27	2
5	2015	95	63	30	2
6	2016	106	69	35	2
7	2017	120	79	39	2
8	2018	135	86	44	5
9	2019	137	87	46	4
10	2020	154	96	53	5
11	2021	167	103	58	6

Phụ lục 3. KINH PHÍ ĐẦU TƯ CHO CÔNG TÁC QUẢN LÝ ATTP
 (Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC- BYT ngày / /2024 của Bộ Y tế)

STT	Năm	Nguồn kinh phí trung ương	Nguồn kinh phí địa phương	Nguồn kinh phí khác	Tổng kinh phí
				(Đơn vị: Triệu đồng)	
1	2011	48040	24793	2652.6	75485
2	2012	55886	29523	6342.5	91751
3	2013	47528	30336	2185.3	80049
4	2014	32156	33557	2112.9	67827
5	2015	44379	36697	3461	84537
6	2016	35056	87691	2266.2	125013
7	2017	47870	124222	4557.9	176650
8	2018	63999	165799	5695.5	235493
9	2019	39013	157562	7347.2	203923
10	2020	32612	104313	9662.6	146588
11	2021	2981.5	87432	7278.1	97691

Phụ lục 4: CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN ATTP
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 1447/BC- BYT ngày 05/11/2024 của Bộ Y tế)

Đối tượng		Năm 2011		Năm 2012		Năm 2013		Năm 2014		Năm 2015		Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020		Năm 2021	
		Cơ sở sản xuất	Cơ sở kinh doanh	Cơ sở sản xuất	Cơ sở kinh doanh	Cơ sở sản xuất	Cơ sở kinh doanh	Cơ sở sản xuất	Cơ sở kinh doanh	Cơ sở sản xuất	Cơ sở kinh doanh	Cơ sở sản xuất	Cơ sở kinh doanh	Cơ sở sản xuất	Cơ sở kinh doanh	Cơ sở sản xuất	Cơ sở kinh doanh	Cơ sở sản xuất	Cơ sở kinh doanh	Cơ sở sản xuất	Cơ sở kinh doanh	Cơ sở sản xuất	Cơ sở kinh doanh
Cấp quản lý	Nhóm sản phẩm thực phẩm quản lý																						
	NN& PTNT	2052	988	2022	801	2508	756	3380	2125	4203	2057	4899	3860	6221	2445	5675	2123	5606	1639	9529	1771	9589	1274
	Công Thương	785	3009	853	2587	1181	3214	1459	3010	1261	2684	2094	4107	2111	4789	3575	4746	3509	6465	3907	4375	3135	4305
	Y Tế	3964	20845	3271	18897	2699	18115	2059	14651	2160	15303	2294	16467	2692	15739.05	2304	16964.29	2600	18680.34	2447	16976	2086	14404

Phụ lục 5: CÔNG TÁC QUẢN LÝ QUẢNG CÁO THỰC PHẨM
(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC- BYT ngày / /2024 của Bộ Y tế)

TT	NĂM	TIẾP NHẬN	ĐÃ CẤP
1	2011	1.099	1.755
2	2012	1.121	1.757
3	2013	1.292	2.235
4	2014	1.875	1.075
5	2015	3.361	2.730
6	2016	3.350	2.772
7	2017	2.449	2.151
8	2018	1.938	1.486
9	2019	2.908	2.645
10	2020	3.726	3.599
11	2021	3.543	3.147
12	2022	4.642	4.902
13	2023	1.099	1.755
TỔNG		31.559	28.889

Phụ lục 6: THỐNG KÊ VỀ NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 1447/BC- BYT ngày 05/11/2024 của Bộ Y tế)

STT	Năm	Số vụ NĐTP	Số ca mắc	Số ca tử vong	Số vụ ≥ 30 ca mắc	Tỉ lệ ca NĐTP/100.000 dân
1	2011	148	4.700	27	32	5,35
2	2012	168	5.541	34	39	6,24
3	2013	167	5.558	28	41	6,19
4	2014	194	5.203	43	40	5,73
5	2015	179	5.552	23	44	6,01
6	2016	174	4.554	12	46	4,92
7	2017	148	4.087	24	40	4,37
8	2018	108	3.472	17	24	3,65
9	2019	88	2.235	11	17	2,36
10	2020	139	3.094	30	22	3,27
11	2021	81	1.942	18	13	1,99
12	2022	66	1.489	29	06	1,51
13	2023	125	2.149	28	18	2,14
Trung bình/năm		137	3.814	25	29	4,13